| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HƯNG HÀ**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 30/2023/HNGĐ- ST
Ngày: 11- 4- 2023
V/v ly hôn
.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Thế Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Trương Văn Luân

2. Bà Trần Thị Nơi

*Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Đình Trường- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên toà:* Bà Hoàng Thị Hoài Thu- Kiểm sát viên

Trong ngày 11 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXX-ST ngày 22 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Trần Thị Bích Th, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn Ng, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: anh Ngô Văn Tr, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Ng, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

(Chị Th và anh Tr đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai, nguyên đơn chị Trần Thị Bích Th trình bày:

Chị kết hôn tự nguyện với anh Ngô Văn Tr và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Điệp Nông, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 30/8/2022. Sau khi kết hôn, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn cãi nhau do tính tình không hợp. Đến tháng 11/2022 mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng và đã ly thân từ đó đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và xin ly hôn anh

Tr. Chị và anh Tr không có con chung, không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ con chung và quan hệ tài sản.

Bị đơn là anh Ngô Văn Tr trong Đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 15/3/2023 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Điệp Nông, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã trình bày: anh và chị Trần Thị Bích Th đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Điệp Nông, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình nhưng chưa tổ chức lễ cưới thì phát sinh mâu thuẫn. Nay chị Th khởi kiện ly hôn anh nên anh nhất trí ly hôn với chị Th. Anh và chị Th không có con chung, không có tài sản chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Kết quả xác minh với mẹ đẻ anh Tr là bà Khương Thị Th được biết: anh Tr và chị Th tuy đã đăng ký kết hôn nhưng chưa chung sống với nhau ngày nào. Anh Tr bận đi làm ăn nên không lên Tòa án giải quyết được; anh Tr nhất trí ly hôn chị Th và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh Tr.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên toà: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đều tuân thủ đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 147, khoản 1 Điều 228, các Điều 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; về quan hệ hôn nhân: cần xử cho chị Th được ly hôn anh Tr; về quan hệ con chung và quan hệ tài sản: không đặt ra giải quyết. Chị Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đều đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị Bích Th và anh Ngô Văn Tr xây dựng trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi đăng ký kết hôn, vợ chồng chưa tổ chức đám cưới thì đã phát sinh mâu thuẫn thường xuyên cãi nhau do tính tình không hợp. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 11/2022 đến nay không quan tâm đến nhau. Chị Th và anh Tr đều nhất trí giải quyết ly hôn. Xét mâu thuẫn giữa chị Th và anh Tr đã trầm Tr, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của chị Th, xử cho chị Th được ly hôn anh Tr là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về quan hệ con chung và quan hệ tài sản: chị Th và anh Tr đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí: chị Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 147, khoản 1 Điều 228, các Điều 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

**1.** Về quan hệ hôn nhân: xử cho chị Trần Thị Bích Th được ly hôn anh Ngô Văn Tr.

**2.** Về án phí: chị Trần Thị Bích Th phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Th đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004050 ngày 01/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**3.** Về quyền kháng cáo: chị Trần Thị Bích Th và anh Ngô Văn Tr có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Hưng Hà,
- Các đương sự,
- Chi cục THA dân sự H.Hưng Hà,
- UBND xã Điệp Nông,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thế Hùng**